

# ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT

## TIẾNG ANH DU LỊCH KHÁCH SẠN

### Mã học phần: **EPR33021 – Số tín chỉ: 03**

Dùng cho (các) ngành: **NGÔN NGỮ ANH**

Điều kiện tiên quyết (nếu có): **Không**

Hình thức đào tạo: **Trực tiếp và/ hoặc trực tuyến**

Đơn vị phụ trách: **Khoa Ngoại Ngữ**

### 1. Mô tả chung về học phần

Chương trình môn Tiếng Anh chuyên ngành Du lịch cung cấp cho người học từ vựng tiếng Anh chuyên ngành về du lịch, tập trung vào các mảng đề tài như các loại hình lưu trú, nhà hàng, ngôn ngữ thực hành hướng dẫn du khách, các phương tiện đi lại, các kỹ năng và lễ hội đặc thù tại Việt Nam. Sinh viên có thể học về các thuật ngữ chuyên ngành liên quan tới các chủ đề trên; từ đó, sinh viên có thể vận dụng kiến thức đã học được vào các tình huống giao tiếp cơ bản. Chương trình còn tạo điều kiện cho sinh viên có cơ hội trải nghiệm giao tiếp với người nước ngoài và thực hiện các đề án nhỏ tạo ra các sản phẩm phục vụ cộng đồng như thiết kế tờ rơi để quảng cáo về các nhà hàng, khách sạn, địa điểm du lịch, cơ sở thủ công mỹ nghệ; thực hành làm các sản phẩm thủ công, thực hành các hoạt động mô phỏng tại nhà hàng, khách sạn, điểm du lịch.....

Học phần Tiếng Anh du lịch khách sạn giúp người học hiểu rõ mối quan hệ giữa ngôn ngữ và người sử dụng ngôn ngữ trong quá trình giao tiếp. Môn Tiếng Anh du lịch khách sạn tập trung tăng cường khả năng giao tiếp, nói và nghe hiểu cho sinh viên thông qua 15 tuần học với các kiến thức giao tiếp văn hoá- xã hội ở nhiều chủ đề và tình huống đa dạng.

Góp phần giúp người học đạt các CDR A6, B1, và C4 trong chương trình đào tạo cử nhân ngôn ngữ Anh, chuyên ngành Anh-Anh, Anh-Nhật, Anh-Hàn và Anh-Thương Mại.

Môn học Tiếng Anh du lịch khách sạn giúp người học không chỉ nâng cao kỹ năng ngôn ngữ mà còn giúp phát triển năng lực phân tích, ứng dụng và nghiên cứu.

### 2. Các chữ viết tắt (nếu có)

*G: Mục tiêu học phần*

*TT: Thuyết trình*

*CB: Giáo trình*

*TN: Trắc nghiệm*

*RB: Sách tham khảo*

*BTL: Bài tập lớn*

*TL: TỰ luận*

*BTHK: Bài thi cuối học kỳ*

### 3. Chuẩn đầu ra của học phần

Chuẩn đầu ra	Mô tả
a1	Hiểu và giải thích được những khái niệm cơ bản được sử dụng trong Tiếng Anh du lịch khách sạn.
a2	Vận dụng các từ vựng và mẫu câu thông dụng trong tiếng Anh về các tình huống ở nhà hàng, khách sạn; ngôn ngữ hướng dẫn tại viện bảo tàng, đài tưởng niệm, xưởng thủ công mỹ nghệ; ngôn ngữ giới thiệu về các lễ hội và cách thức đặt vé cho các phương tiện đi lại.
b1	Vận dụng các kỹ năng mềm cần thiết : khả năng làm việc nhóm, quản lý thời gian, lên kế hoạch, giải quyết vấn đề... vào các tình huống liên quan đến lĩnh vực du lịch khách sạn
b2	Vận dụng những kiến thức đã học vào các tình huống giao tiếp thực tế tại nhà hàng, khách sạn và các địa điểm du lịch ở mức độ trung cấp
c1	Thể hiện khả năng làm việc độc lập và tự nghiên cứu. Vận dụng được kiến thức

cơ bản về nghiên cứu trong lĩnh vực du lịch để tạo ra sản phẩm phục vụ cộng đồng.

#### 4. Giáo trình và tài liệu học tập

##### 4.1. Giáo trình và tài liệu học tập

- Miriam Jacob & Peter Strutt. (1997) *English for international tourism*. Pearson Education Limited
- Iwonna Dubicka & Margaret O'Keeffe. (2003) *English for international tourism: Intermediate Workbook*. Pearson Education Limited,

##### a. Tài liệu tham khảo:

- Trish Stott and Rod Revell (2004) *English for the hotel and catering industry ; Student's book* . Oxford University Press
- Trish Stott, Rod Revell.(2004) *English for the hotel and catering industry: Teacher's book*. Oxford University Press

#### 5. Chiến lược học tập

Sinh viên cần tích cực và chủ động tham gia vào quá trình học tập; cần tham gia đầy đủ các giờ học theo quy định, không ngừng phấn đấu để duy trì sự tiến bộ liên tục trong học tập; hoàn thành nhiệm vụ học tập đúng tiến độ.

Để hoàn thành tốt học phần này, sinh viên cần:

- Có ý thức học tập tốt
- Có đầy đủ tài liệu học tập

*[Mô tả tóm tắt các hoạt động học tập, cách học, kỹ thuật và các gợi ý nhằm giúp sinh viên đạt được các chuẩn đầu ra của học phần]*

#### 6. Nội dung, kế hoạch giảng dạy và đánh giá

Nội dung và kế hoạch giảng dạy, đánh giá	Hoạt động học tập của người học				Chuẩn đầu ra
	Trên lớp	ST	Tự học	SG	
<b>Chapter 1: In a hotel</b> 1.1. Language for guests check in and out	Nghe giảng Thảo luận	2	Hoàn thành bài tập về nhà Chuẩn bị câu hỏi thảo luận cho bài mới	6	a1; a2; b1; b2; c1; c2
1.2 Language for receptionists	Nghe giảng Thảo luận Làm việc nhóm	2	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới	6	a1; a2; b1; b2; c1; c2
1.3 Explaining the service available in the hotel	Nghe giảng Thuyết trình Thảo luận Làm việc nhóm	2	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới	6	a1; a2; b1; b2; c1; c2
<b>Chapter 2: Jobs in a restaurant</b> Taking order	Nghe giảng Thuyết trình Thảo luận Làm việc nhóm	2	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới	6	a1; a2; b1; b2; c1; c2
Check on guests during the meal	Nghe giảng Thuyết trình Thảo luận Làm việc	2	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới	6	a1; a2; b1; b2;

	nhóm	2			c1; c2
Explaining dishes and the service and giving the bill	Nghe giảng Thuyết trình Thảo luận Làm việc nhóm	2	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới	6	a1; a2; b1; b2; c1; c2
<b>Chapter 3: Historical places and craft villages</b>  3.1 Language for guiding: museum and monument	Nghe giảng Thuyết trình Thảo luận Làm việc nhóm	2	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới	6	a1; a2; b1; b2; c1; c2
Air and cruise travel  Language for guiding: craft village	Nghe giảng Thảo luận Làm việc Nhóm	2	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới		a1; a2; b1; b2; c1; c2
<b>Chapter 4: Tourist destinations</b>	Thuyết trình Thảo luận Làm việc nhóm	2	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới	6	a1; a2; b1; b2; c1; c2
Tourist destinations in Vietnam	Nghe giảng Thuyết trình Thảo luận Làm việc nhóm	2	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới	6	a1; a2; b1; b2; c1; c2
Festivals in Vietnam	Nghe giảng Thuyết trình Thảo luận Làm việc nhóm	2	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới	6	a1; a2; b1; b2; c1; c2
<b>Chapter 5: Air and cruise travel</b> Air travel	Nghe giảng Thuyết trình Thảo luận Làm việc nhóm	2	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới	6	a1; a2; b1; b2; c1; c2
Cruise ship	Nghe giảng Thuyết trình Thảo luận Làm việc nhóm Bài tập lớn	2	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới	6	a1; a2; b1; b2; c1; c2
Booking tickets for transportation	Làm việc nhóm Thuyết trình  271	2	Hoàn thành bài tập về nhà Làm việc nhóm chuẩn bị bài mới	6	a1; a2; b1; b2; c1; c2

Kiểm tra cuối khóa	Tự luận và trắc nghiệm		Ôn tập cuối khóa		a1; a2; b1; b2; c1; c2
Tổng số tiết/giờ học		30		90	

ST-Số tiết chuẩn SG-Số giờ

## 7. Đánh giá kết quả học tập

### 7.1. Hoạt động đánh giá của học phần

Phân loại	Phương pháp đánh giá	Tỷ trọng	Chuẩn đầu ra							
			a1	a2	a3	b1	b2	b3	c1	c2
Quá trình	ĐG1. Kiểm tra	30%	x	x	x	x	x		x	x
	ĐG2. Thuyết trình (TT)	20%	x	x		x	x	x	x	x
Kết thúc học phần	ĐG3. Bài thi kết thúc học phần (BTHK)	50%	x	x	x	x	x	x	x	x
<i>Tổng cộng:</i>		100%								

#### - Hoạt động đánh giá 1

- Hình thức đánh giá: Tự luận
- Mục đích:
  - Giúp người học hiểu rõ hơn các khái niệm về Phiên dịch chuyên ngành; các phương pháp và kỹ thuật phiên dịch nói chung và kỹ thuật dịch đuổi nói riêng
  - Kiểm tra năng lực sử dụng từ vựng, ngữ pháp trong phiên dịch
  - Rèn luyện kỹ năng giải quyết vấn đề, khả năng làm việc độc lập
- Chuẩn đầu ra được đánh giá: **a1, a2, b1, c1**
- Quy trình:
  - Người học đọc kỹ tài liệu học tập và nghiên cứu bài giảng của giảng viên cũng như tài liệu tham khảo (được cung cấp hoặc tự tìm kiếm)
  - Ghi âm bài dịch
- Tỷ trọng đánh giá: **30%** tổng điểm học phần

#### - Hoạt động đánh giá 2

- Hình thức đánh giá: Thuyết trình
- Mục đích:
  - Giúp người học hiểu rõ hơn các khái niệm về Phiên dịch chuyên ngành
  - Nâng cao năng lực sử dụng ngôn ngữ đặc biệt khả năng giao tiếp văn nói
  - Bồi dưỡng năng lực nghiên cứu ngôn ngữ
  - Rèn luyện kỹ năng giải quyết vấn đề, khả năng làm việc độc lập
  - Hình thành và rèn luyện ý thức và kỹ năng làm việc nhóm và trách nhiệm với công việc và cộng đồng
- Chuẩn đầu ra được đánh giá: **a1, a2, b1, b2, c1**
- Quy trình:
  - Làm việc cùng nhóm được phân công để tìm tài liệu phù hợp, chuẩn bị cho bài thuyết trình được giao
  - Làm việc cùng giáo viên để kiểm tra độ chính xác của nội dung được thuyết trình
  - Hoàn thành phần thuyết trình dưới dạng powerpoint

- Thuyết trình trước cả lớp và giáo viên phụ trách, trả lời các câu hỏi phát sinh từ người nghe và giáo viên
- Tỷ trọng đánh giá: **20%** tổng điểm học phần
- **Hoạt động đánh giá 3**
  - Hình thức đánh giá: Bài thi kết thúc học phần
  - Mục đích:
    - Giúp người học hiểu rõ hơn các khái niệm về Phiên dịch chuyên ngành
    - Nâng cao năng lực sử dụng ngôn ngữ đặc biệt khả năng giao tiếp văn nói
    - Bồi dưỡng năng lực nghiên cứu ngôn ngữ
    - Rèn luyện kỹ năng giải quyết vấn đề, khả năng làm việc độc lập
    - Hình thành và rèn luyện ý thức và kỹ năng làm việc nhóm và trách nhiệm với công việc và cộng đồng
  - Chuẩn đầu ra được đánh giá: **a1, a2, b1, b2, c1**
  - Mô tả:
    - Bài thi gồm 2 phần: Trắc nghiệm và tự luận
    - Điểm bài thi đánh giá cuối kỳ được tính theo thang điểm
  - Tỷ trọng đánh giá: **50%** tổng điểm học phần

## 7.2. Ma trận đánh giá:

Tiêu chí đánh giá	Khung điểm				
	A	B	C	D	F
	8,5 ÷ 10	7,0 ÷ 8,4	5,5 ÷ 6,9	4,0 ÷ 5,4	< 4,0
a1_Hiểu những khái niệm cơ bản được sử dụng trong Tiếng Anh du lịch khách sạn.	Hiểu rõ	Hiểu khá rõ	Hiểu ở mức trung bình	Hiểu ở mức hạn chế	Hiểu ở mức rất hạn chế
a2_Vận dụng các từ vựng và mẫu câu thông dụng trong tiếng Anh về các tình huống ở nhà hàng, khách sạn; ngôn ngữ hướng dẫn tại viện bảo tàng, đài tưởng niệm, xưởng thủ công mỹ nghệ; ngôn ngữ giới thiệu về các lễ hội và cách thức đặt vé cho các phương tiện đi lại.	Vận dụng tốt	Vận dụng khá tốt	Vận dụng ở mức trung bình	Vận ở mức hạn chế	Chưa vận dụng được
b1_Vận dụng các kỹ năng mềm cần thiết: khả năng làm việc nhóm, quản lý thời gian, lên kế hoạch, giải quyết vấn đề... vào các tình huống liên quan đến lĩnh vực du lịch khách sạn	Vận dụng tốt	Vận dụng khá tốt	Vận dụng ở mức trung bình	Vận ở mức hạn chế	Chưa vận dụng được
b2_Vận dụng những kiến thức đã học vào các tình huống giao tiếp thực tế tại nhà hàng, khách sạn và các địa điểm du lịch ở mức độ trung cấp	Vận dụng tốt	Vận dụng khá tốt	Vận dụng ở mức trung bình	Vận ở mức hạn chế	Chưa vận dụng được
c1_Thể hiện khả năng làm việc độc lập và sử dụng được kiến thức cơ bản trong TA du lịch phục vụ cộng đồng.	Thể hiện tốt 273	Thể hiện khá tốt	Thể hiện ở mức trung bình	Thể hiện ở mức hạn chế	Thể hiện ở mức rất hạn chế

### 7.3. Cách tính kết quả học tập chung của học phần

Kết quả của học phần được đánh giá theo công thức sau:

$$\Sigma = \frac{TL \times 30 + TT \times 20 + BTHK \times 50}{100}$$

### 8. Các phương tiện, trang thiết bị dạy và học

Phòng học tiêu chuẩn, đạt đủ yêu cầu về bàn ghế, ánh sáng, loa đài, micro phục vụ cho công tác giảng dạy và học tập.

Giáo trình và tài liệu tham khảo; có hệ thống máy chiếu và kết nối mạng internet; thư viện số phục vụ người học

Máy tính và phương tiện cần thiết để trình chiếu khi thuyết trình

### 9. An toàn của sinh viên và giảng viên

Giảng viên và sinh viên tuân thủ các quy định về lớp học; quy định về an toàn phòng chống cháy nổ; quy định về phòng thực hành tiếng và các quy định khác của nhà trường và khoa.

### 10. Kỷ luật, khiếu nại và hỗ trợ

Sinh viên gặp bất kỳ khó khăn gì trong quá trình học tập có thể liên hệ trực tiếp với giảng viên, Trưởng khoa/bộ môn, Văn phòng hỗ trợ sinh viên, Phòng Đào tạo, Ban Thanh tra của Nhà trường để được hướng dẫn, hỗ trợ.

**Chủ tịch Hội đồng  
xây dựng CTĐT ngành**

*Hải Phòng, ngày ... tháng ... năm 20...*  
**Người xây dựng đề cương**

**TS. Trần Thị Ngọc Liên**

**TS. Đào Thị Lan Hương**